

Số: *36* /KH-UBND

Tân Uyên, ngày *10* tháng *01* năm *2022*

KẾ HOẠCH

Triển khai Trạm Y tế lưu động phòng, chống dịch COVID-19 và Tổ Chăm sóc điều trị, người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng trên địa bàn huyện Tân Uyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh Truyền nhiễm năm 2007; Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về ban hành Hướng dẫn tạm thời mô hình Trạm Y tế lưu động trong bối cảnh COVID19; Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ Y tế ngày 11/9/2021 về ban hành Sổ tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động; Quyết định số 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế về ban Hành hướng dẫn triển khai Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng;

Căn cứ Quyết định số 4109/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn tạm thời “Danh mục thuốc điều trị ngoại trú cho người nhiễm COVID-19 tại nhà;

Căn cứ Phương án số 2035/PA-UBND, ngày 23/9/2021 của UBND huyện Tân Uyên về phương án triển khai mô hình Trạm Y tế lưu động phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn huyện Tân Uyên;

Căn cứ Hướng dẫn số 36/HD-SYT, ngày 07/1/2022 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về việc hướng dẫn tạm thời quản lý, điều trị, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên xây dựng Kế hoạch triển khai Trạm Y tế lưu động phòng, chống dịch COVID-19 và Tổ Chăm sóc, điều trị người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người nhiễm COVID-19 được theo dõi, xét nghiệm, hỗ trợ chăm sóc toàn diện về tinh thần cũng như vật chất.
- Nâng cao nhận thức, ý thức, thái độ và trách nhiệm của người dân về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 đối với xã hội.
- Giảm chi phí ngân sách nhà nước cho việc cách ly, điều trị người nhiễm COVID-19 tại các cơ sở y tế điều trị người nhiễm COVID-19.

- Người dân trong khu vực cách ly, phong tỏa y tế vùng có dịch và khu vực thực hiện cách ly xã hội theo quy định.

2. Yêu cầu

- Chủ động và tăng cường chăm sóc sức khỏe cho người dân trên địa bàn tỉnh trong tình huống triển khai cách ly, điều trị người mắc COVID-19 tại nhà, góp phần giảm tải cho các cơ sở y tế điều trị người nhiễm COVID-19.

- Công dân phải chấp hành nghiêm các quy định trong thời gian cách ly, điều trị tại nhà, có cam kết với chính quyền địa phương. Không tự ý ra khỏi phòng cách ly, điều trị trong suốt thời gian cách ly, không tiếp xúc với người trong gia đình cũng như những người khác.

- Công dân trong thời gian cách ly, điều trị COVID-19 không tiếp xúc với các động vật nuôi trong gia đình.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị, thuốc vật tư cho hoạt động của Trạm Y tế lưu động theo quy định tại Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế và Hướng dẫn số 36/HD-SYT, ngày 07/1/2022 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về việc hướng dẫn tạm thời quản lý, điều trị, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế lưu động

1.1. Chức năng, nhiệm vụ

1.1.1. Chức năng

- Trạm Y tế xã/thị trấn lưu động (sau đây gọi tắt là Trạm Y tế lưu động) là một tổ chức thuộc Trung tâm Y tế tuyến huyện, chịu sự quản lý toàn diện, điều hành trực tiếp của Giám đốc Trung tâm Y tế tuyến huyện.

- Trạm Y tế lưu động có chức năng triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 tại cộng đồng, kết nối giữa chăm sóc, quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà với chăm sóc tại bệnh viện, phát hiện các trường hợp diễn biến nặng và chuyển tuyến kịp thời; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh, sơ cứu, chuyển tuyến kịp thời các bệnh thông thường cho người dân trên địa bàn được giao.

1.1.2. Nhiệm vụ

a) Quản lý, theo dõi người nhiễm COVID-19 tại nhà và tại cộng đồng

- Xác định, lập danh sách người nhiễm COVID-19 trên địa bàn, danh sách người nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà theo khu vực được phân công;

- Hướng dẫn, tư vấn, thường xuyên theo dõi sức khỏe và hỗ trợ chăm sóc người nhiễm COVID-19 được cách ly tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế;

- Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh từ xa và tại nhà, hướng dẫn và cấp phát thuốc cho các trường hợp nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà;

- Phát hiện, sơ cấp cứu và chuyển tuyến kịp thời các trường hợp nhiễm COVID-19 có diễn biến nặng đến các cơ sở y tế phù hợp với tình trạng bệnh của người bệnh;

- Tổng hợp các trường hợp nhiễm COVID-19 trên địa bàn đã khỏi bệnh và các trường hợp nhiễm COVID-19 hết thời gian cách ly tại nhà;

- Báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình COVID-19 trên địa bàn phụ trách.

b) Xét nghiệm COVID-19

- Tổ chức xét nghiệm kháng nguyên nhanh SARS-CoV-2 cho người dân trên địa bàn;

- Tổ chức lấy mẫu và gửi các phòng xét nghiệm khẳng định bằng RT-PCR đối với các trường hợp nghi nhiễm COVID-19;

- Thông báo trả kết quả xét nghiệm COVID-19, khi có kết quả xét nghiệm dương tính, tổ chức sàng lọc để cách ly tại nhà các trường hợp đủ điều kiện; các trường hợp không đủ điều kiện cách ly tại nhà thì chuyển đến cơ sở cách ly tập trung theo quy định;

- Hướng dẫn người dân tự làm xét nghiệm kháng nguyên nhanh SARSCoV-2 và cách xử trí khi có kết quả xét nghiệm dương tính.

c) Tiêm chủng vắc-xin phòng, chống COVID-19

- Quản lý danh sách người trên địa bàn cần tiêm vắc-xin phòng COVID19;

- Tham gia là một điểm tiêm vắc-xin phòng COVID-19 hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác tiêm chủng vắc xin COVID-19 theo điều phối của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện;

- Tổ chức theo dõi các phản ứng sau tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế; - Sơ cấp cứu và chuyển tuyến các trường hợp có phản ứng muộn sau tiêm vắc xin phòng COVID-19;

- Tư vấn chuyển tuyến các trường hợp không đủ điều kiện tiêm chủng tại cộng đồng vào tiêm chủng tại các cơ sở y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

d) Truyền thông về COVID-19

- Tổ chức truyền thông về các biện pháp dự phòng, tự xét nghiệm COVID-19, tự chăm sóc tại nhà, tự phát hiện các triệu chứng nghi ngờ mắc COVID-19;

- Cung cấp thông tin các điểm cung cấp dịch vụ y tế và các điểm hỗ trợ an sinh xã hội trên địa bàn cấp xã;

- Truyền thông lợi ích, những điểm cần biết trước, trong và sau khi tiêm vắc-xin phòng COVID-19; vận động người dân đi tiêm chủng.

e) Khám, điều trị, cấp thuốc cho người mắc các bệnh khác

- Khám, điều trị các bệnh thông thường, các bệnh mạn tính cho người dân trên địa bàn mà không thể chuyển lên tuyến trên do tác động của dịch COVID19;

- Sơ cấp cứu và chuyển tuyến các bệnh thông thường;

- Phối hợp với các cơ sở y tế, hỗ trợ cấp phát thuốc cho người dân mắc các bệnh mạn tính.

f) Triển khai các nhiệm vụ trên của Trạm Y tế lưu động theo quy định tại Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ Y tế.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Trung tâm Y tế tuyến huyện phân công.

1.2. Cơ sở làm việc

- Tùy theo điều kiện của địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn chọn một cơ sở phù hợp cho Trạm Y tế lưu động làm việc, có thể lựa chọn nhà văn hóa tổ dân phố, trường học, trung tâm thể thao, cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn...

- Cơ sở làm việc tối thiểu phải bố trí nơi trực, nơi tiếp đón, nơi khám và tư vấn, nơi nằm theo dõi trong trường hợp cần thiết, khu vệ sinh, tắm rửa, có nước sạch, điện, có thu gom rác thải y tế và có chỗ ngủ cho nhân viên y tế.

1.3. Số lượng Trạm Y tế lưu động

Thành lập 05 Trạm Y tế lưu động phân theo cụm xã/địa bàn dân cư: Thị trấn Tân Uyên, Phúc Khoa, Nậm Sỏ, Trung Đồng, Pắc Ta. Tùy theo tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn, mỗi xã/thị trấn có thể triển khai một hoặc nhiều Trạm Y tế lưu động, đảm bảo mỗi cụm dân cư có khoảng 50-100 trường hợp nhiễm COVID-19 được cách ly tại nhà thì Trưởng Ban Chỉ đạo PCDB COVID-19 xem xét thành lập thêm một Trạm Y tế lưu động. Một Trạm Y tế lưu động được giao phụ trách một cụm dân cư, có thể là các tổ dân phố của các xã, thị trấn khác nhau, không phụ thuộc địa giới hành chính.

1.4. Nguồn nhân lực

- Trung tâm Y tế tuyến huyện và các lực lượng hỗ trợ bố trí đủ nhân lực cho Trạm Y tế lưu động hoạt động. Mỗi Trạm Y tế lưu động có tối thiểu 05 nhân viên y tế, trong đó có ít nhất 01 bác sỹ phụ trách, còn lại là điều dưỡng, y sỹ và các nhân viên y tế khác; có tối thiểu 01 nhân viên y tế nắm rõ địa bàn dân cư được giao. Ngoài nhân viên y tế trong biên chế, có thể huy động sự tham gia của đội ngũ y tế tư nhân, nhân viên y tế đã nghỉ hưu trên địa bàn. Trong trường hợp nguồn nhân lực y tế tại địa phương không đáp ứng đủ, huy động thêm nhân viên y tế và các tình nguyện viên từ địa phương khác.

- Ngoài nhân viên y tế, chính quyền cấp xã có trách nhiệm huy động thêm các nhân lực khác trên địa bàn, như lực lượng tình nguyện viên tham gia phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn huyện như Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên xã, Tổ dân phố... để tham gia hỗ trợ nhân viên y tế về dẫn đường, trực điện thoại, kết nối với các hộ gia đình và các hoạt động cần thiết khác của Trạm Y tế lưu động.

1.5. Danh mục trang thiết bị và thuốc

a) Trang thiết bị thiết yếu cho phòng, chống COVID-19:

- Xe lăn, hoặc xe đẩy, cáng khiêng.

- Nhiệt độ, huyết áp, ống nghe.

- Máy đo SpO2 (tối thiểu 10 chiếc để có thể hỗ trợ đo nhiều gia đình trên địa bàn được giao).

- Có ít nhất 02 bình loại 5 lít, túi oxy và 02 đồng hồ đo áp suất oxy; 02 mặt nạ thờ oxy và các phụ kiện cần thiết khác để sử dụng oxy cho người bệnh.

- Các đồ bảo hộ phòng, chống lây nhiễm SARS-COV-2, khẩu trang, găng tay, cồn khử khuẩn, kính chắn giọt bắn...

- Các sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS-COV-2.

- Bộ dụng cụ lấy mẫu bệnh phẩm làm xét nghiệm RT-PCR.
- Có ít nhất 2 số điện thoại thường trực tiếp nhận thông tin từ các gia đình có người nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà.

- Máy tính có kết nối internet để sử dụng phần mềm chuyên dụng trong theo dõi, cập nhật thông tin sức khỏe trường hợp COVID-19, thành viên gia đình người nhiễm COVID-19 và người dân sống trên địa bàn có dịch COVID-19.

b) Trang thiết bị khám chữa bệnh thông thường:

Tùy thuộc theo nhu cầu thực tế, bố trí các trang thiết bị trong danh mục trang thiết bị thiết yếu dành cho Trạm y tế xã/thị trấn (sau đây gọi tắt là Trạm y tế cấp xã) cho Trạm y tế lưu động.

c) Danh mục thuốc: Căn cứ nhu cầu thực tế, sử dụng các thuốc thiết yếu trong danh mục thuốc dành cho Trạm y tế cấp xã và các loại thuốc điều trị COVID-19 tại cộng đồng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

d). Phương tiện vận chuyển: Huy động xã hội hóa, đảm bảo mỗi Trạm y tế lưu động có 01 xe ô tô có gắn bình oxy, có xe đẩy hoặc băng ca để vận chuyển người nhiễm COVID-19 đi cấp cứu kịp thời. Trường hợp không thể sắp xếp được xe, cần phối hợp với hệ thống vận chuyển cấp cứu trên địa bàn để vận chuyển kịp thời các trường hợp nhiễm COVID-19 trở nặng đến các cơ sở y tế phù hợp nhanh nhất.

2. Triển khai Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng

2.1. Chức năng, nhiệm vụ

2.1.1. Chức năng

- Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng dành cho những địa phương có triển khai quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 (F0) tại nhà. Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng do Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã thành lập, trực thuộc UBND cấp xã, chịu sự điều hành, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn y tế của Trạm Y tế xã hoặc Trạm Y tế lưu động trên địa bàn.

- Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng có chức năng quản lý, theo dõi, hỗ trợ điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà, triển khai xét nghiệm nhanh SARS-CoV-2 tại cộng đồng; hỗ trợ tiêm chủng vắc-xin phòng COVID-19; tuyên truyền về phòng, chống COVID-19 tại cộng đồng và các nhiệm vụ khác được giao.

2.1.2. Nhiệm vụ

a) Quản lý, theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ chăm sóc, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà - Quản lý chặt chẽ danh sách người nhiễm COVID-19 trên địa bàn, danh sách người nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà được phân công chăm sóc;

- Cấp phát thuốc cho các trường hợp nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà;
- Hướng dẫn, tư vấn, theo dõi sức khỏe ít nhất 2 lần/ngày và hỗ trợ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế:

- + Các chỉ số cần theo dõi: Nhịp thở, nhiệt độ, mạch, huyết áp, SpO2 máu;
- + Một số triệu chứng: Mệt mỏi, ho, ho ra đờm, ớn lạnh hoặc gai rét, viêm kết mạc (mắt đỏ), mất vị giác hoặc khứu giác, khó thở, đau tức ngực thường xuyên, bó thắt ngực, lú lẫn, lơ mơ, mệt lả, li bì, co giật, tím môi, tím đầu chi...;

- Thường xuyên giữ liên lạc với các trường hợp F0 được giao để kịp thời tiếp nhận thông tin về diễn biến bệnh. Phát hiện kịp thời các trường hợp nhiễm COVID-19 có diễn biến nặng hơn, phối hợp với trạm y tế cấp xã, trạm y tế lưu động hoặc đội cấp cứu lưu động để hỗ trợ về y tế và chuyển người nhiễm COVID-19 đến bệnh viện;

- Tư vấn cho người nhiễm COVID-19 về dinh dưỡng, nâng cao thể trạng, ổn định tâm lý của người nhiễm COVID-19 để tăng khả năng chống đỡ với bệnh;

- Hướng dẫn phòng lây nhiễm COVID-19 trong gia đình, bảo đảm chăm sóc an toàn, không để xảy ra lây nhiễm cho người cùng sống trong gia đình và cho cộng đồng xung quanh;

- Hàng ngày báo cáo trạm y tế cấp xã hoặc trạm y tế lưu động về tình hình sức khỏe F0 được giao quản lý trên địa bàn.

b) Thực hiện xét nghiệm nhanh COVID-19 tại cộng đồng

- Tiến hành lấy mẫu hoặc hướng dẫn cho người dân tự làm xét nghiệm kháng nguyên nhanh SARS-CoV-2 tại nhà;

- Thông báo trả kết quả xét nghiệm COVID-19, khi có kết quả xét nghiệm dương tính, phối hợp với trạm y tế xã hoặc trạm y tế lưu động để sàng lọc để cách ly tại nhà các trường hợp đủ điều kiện; các trường hợp không đủ điều kiện cách ly tại nhà thì chuyển đến cơ sở cách ly tập trung theo quy định.

c) Tiêm chủng vắc-xin phòng, chống COVID-19

- Quản lý danh sách người cần tiêm vắc-xin phòng COVID-19 trên địa bàn;

- Thực hiện tiêm chủng phòng COVID-19 ngay tại nhà hoặc phối hợp với trạm y tế cấp xã, trạm y tế lưu động, các đơn vị chức năng khác tổ chức tiêm chủng cho người dân trên địa bàn được giao;

- Hỗ trợ theo dõi các phản ứng sau tiêm vắc-xin phòng COVID-19; sơ cấp cứu và báo trạm y tế cấp xã, trạm y tế lưu động chuyển tuyến các trường hợp có phản ứng sau tiêm vắc-xin phòng COVID-19.

d) Truyền thông, vận động về phòng, chống COVID-19

- Tuyên truyền, phổ biến các biện pháp dự phòng, tự xét nghiệm COVID-19, tự chăm sóc tại nhà, tự phát hiện các triệu chứng nghi ngờ mắc COVID-19; lợi ích, những điểm cần biết trước, trong và sau khi tiêm vắc-xin phòng COVID-19, vận động người dân đi tiêm chủng;

- Cung cấp cho các hộ gia đình thông tin về các điểm cung cấp dịch vụ y tế và các điểm hỗ trợ an sinh xã hội trên địa bàn xã/phường/thị trấn;

- Hướng dẫn, vận động người dân tự khai báo y tế; báo cho trạm y tế cấp xã hoặc trạm y tế lưu động những trường hợp có dấu hiệu nghi mắc COVID-19 để có biện pháp xét nghiệm và xử trí kịp thời.

e) Hỗ trợ cấp phát thuốc các bệnh mạn tính của người dân trên địa bàn khi được yêu cầu.

2.2. Tổ chức và nhân lực

Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng:

- Mỗi tổ dân phố, bản, khu dân cư (dưới cấp xã), có tổ chức cách ly, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà có thể thành lập một hoặc nhiều Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng; mỗi Tổ có thể chăm sóc tại nhà cho khoảng 10-20 người nhiễm COVID-19 được cách ly tại nhà.

- Mỗi Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng có ít nhất 03 người. Tổ trưởng Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng là Bí thư Chi bộ hoặc Tổ trưởng Tổ dân cư. Tổ phó Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng là 01 nhân viên y tế bản, tổ dân phố, nhân viên y tế tư nhân, nhân viên y tế đã nghỉ hưu, nhân viên y tế tình nguyện hoặc nhân viên y tế huy động từ các địa phương khác.

- Các thành viên khác của Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng là những người đang sinh sống trong tổ dân cư, chọn những người nhiệt tình, nắm vững địa bàn và có sức khỏe tốt. Các thành viên có thể huy động từ các tổ chức, đoàn thể xã hội trên địa bàn như: Lực lượng tình nguyện viên tham gia phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội chữ thập đỏ, Hội cựu chiến binh, Hội nông dân,...

- Những người tham gia Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng cần được tiêm đủ 2 mũi vắc xin phòng COVID-19, trừ những người đã nhiễm COVID-19.

2.3. Trang thiết bị

- Một số trang thiết bị y tế thiết yếu, gồm nhiệt kế, máy đo huyết áp, máy đo SpO₂; - Túi Oxy lưu động và các phụ kiện phục vụ thở oxy tại nhà;

- Sinh phẩm xét nghiệm nhanh COVID-19 hoặc bộ lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm PCR, phương tiện, dụng cụ tiêm vắc xin phòng COVID-19 tại nhà (nếu được giao nhiệm vụ);

- Tài liệu truyền thông về COVID-19 và các tài liệu hướng dẫn chuyên môn phù hợp;

- Phương tiện bảo hộ cá nhân;

- Điện thoại liên lạc (Mỗi tổ có một số điện thoại riêng và trực điện thoại 24/7)

III. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí hoạt động do UBND huyện cấp.

2. Ngân sách nhà nước thanh toán chi phí khám chữa bệnh cho người bệnh COVID-19 theo quy định của pháp luật.

3. Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh có thể bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành của pháp luật về bảo hiểm y tế, trừ chi phí nêu tại khoản 1 Mục này.

4. Nguồn lực tài chính huy động và cơ chế sử dụng tài chính để hỗ trợ kinh phí cho các Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng hoạt động.

5. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế huyện

- Tham mưu với UBND huyện xây dựng Kế hoạch Triển khai hoạt động của các Trạm Y tế lưu động.

- Quản lý, điều hành và trực tiếp chỉ đạo chuyên môn trong hoạt động của các Trạm Y tế lưu động theo kế hoạch được phê duyệt.

- Phối hợp cơ quan bảo hiểm xã hội huyện thẩm định thanh quyết toán chi phí KCB BHYT cho các trường hợp F0 sau khi Trạm y tế lưu động điều trị.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn cho các Trạm Y tế lưu động.

- Xây dựng phương án đảm bảo nhân lực cần thiết để Trạm Y tế lưu động sẵn sàng hoạt động.

- Tổ chức hướng dẫn, tập huấn, hỗ trợ chuyên môn cho nhân viên tham gia các Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng khi cần thiết;

- Báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả triển khai hoạt động về Sở Y tế theo quy định (thực hiện báo cáo kể từ khi bắt đầu kích hoạt Trạm Y tế lưu động và Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng).

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, thẩm định, đảm bảo đủ kinh phí để triển khai thực hiện các Trạm y tế lưu động trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt thực hiện theo quy định.

- Tham mưu trình UBND huyện duyệt tạm ứng kinh phí để kịp thời thực hiện mua sắm trang thiết bị y tế, trang thiết bị văn phòng, vật tư, hóa chất, thuốc để triển khai Trạm y tế lưu động. Hướng dẫn các đơn vị lập dự toán để thanh quyết toán theo quy định.

3. Bảo hiểm xã hội huyện

Phối hợp với Trung tâm Y tế tuyến huyện và các Trạm Y tế lưu động trên địa bàn huyện trong việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) đối với các trường hợp có thể BHYT đang điều trị COVID-19 mà phải khám và điều trị các bệnh lý nền, bệnh phát sinh.

4. Công an huyện

- Chủ trì thực hiện đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn và xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ cách ly, điều trị tại nhà đối với các trường hợp mắc bệnh, nghi ngờ mắc bệnh COVID-19.

- Cử cán bộ tham gia vào các hoạt động của Trạm Y tế lưu động.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ đạo PCDB COVID-19 huyện phân công.

5. Ban Chỉ huy Quân sự huyện

- Phối hợp với Công an huyện đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Chỉ đạo các đơn vị, bộ phận trực thuộc thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

- Tổ chức phun thuốc khử khuẩn bề mặt tại trụ sở làm việc của Trạm Y tế lưu động theo hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật của Trung tâm Y tế huyện.

- Cử cán bộ tham gia vào các hoạt động của Trạm Y tế lưu động.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19 huyện phân công.

6. Các cơ quan, ban ngành đoàn thể huyện: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chịu trách nhiệm tổ chức về trụ sở làm việc; hỗ trợ nhân lực, trang thiết bị, phương tiện vận chuyển cho Trạm Y tế lưu động hoạt động.
- Chịu trách nhiệm ban hành Quyết định thành lập các Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng, quy chế làm việc; tạo điều kiện thuận lợi và tổ chức hoạt động theo Hướng dẫn này.
- Huy động thêm các nhân lực khác trên địa bàn, như lực lượng tình nguyện viên tham gia phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn huyện như Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên xã, Tổ dân phố... để tham gia hỗ trợ nhân viên y tế về dẫn đường, trực điện thoại, kết nối với các hộ gia đình và các hoạt động cần thiết khác của Trạm Y tế lưu động.
- Chỉ đạo, giám sát các Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng hoạt động hiệu quả theo chức năng nhiệm vụ phòng, chống dịch đã được quy định.
- Bố trí nguồn kinh phí và đảm bảo hậu cần cho Trạm Y tế lưu động và tổ chức chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng hoạt động.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ đạo PCDB COVID-19 huyện phân công.

8. Trạm Y tế các xã, thị trấn

- Tổng hợp chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định tại Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Mẫu Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Phụ lục hướng dẫn cách ghi chép bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh. Mỗi người bệnh chỉ lập một bảng kê.
- Tiếp nhận, lập, lưu trữ hồ sơ khám bệnh, chữa bệnh do Trạm Y tế lưu động chuyển đến; tổng hợp chi phí khám bệnh, chữa bệnh gửi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nơi đã ký hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội để tổ chức khám 11 bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã đó).

9. Trạm Y tế lưu động

- Thực hiện các nhiệm vụ Quyết định 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế; Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ Y tế.
- Trực cấp cứu 24/7 để đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân trên địa bàn.
- Lập hồ sơ khám chữa bệnh của người bệnh gửi Trạm Y tế xã, thị trấn trên địa bàn để thực hiện thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

10. Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Mục 2, Phần II của Kế hoạch này.

11. Các đơn vị y tế tư nhân trên địa bàn huyện

Chấp hành việc huy động cán bộ y tế tham gia Trạm Y tế lưu động phòng, chống dịch COVID-19 khi có sự phân công của Ban chỉ đạo PCDB COVID-19 huyện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Trạm Y tế lưu động phòng, chống dịch COVID-19 và Tổ Chăm sóc, điều trị người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn khẩn trương tổ chức, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (B/c)
- TT. Huyện ủy; (B/c)
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- BCĐ PCD Covid-19 huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT, YT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Văn



PHỤ LỤC 1

Danh mục các bệnh nền (có nguy cơ gia tăng mức độ nặng khi mắc Covid-19)

1. Đái tháo đường.
2. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác.
3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác).
4. Bệnh thận mạn tính.
5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu.
6. Béo phì, thừa cân.
7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim).
8. Bệnh lý mạch máu não.
9. Hội chứng Down.
10. HIV/AIDS.
11. Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ).
12. Bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác.
13. Hen phế quản.
14. Tăng huyết áp.
15. Thiếu hụt miễn dịch.
16. Bệnh gan.
17. Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện.
18. Đang điều trị bằng thuốc Corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác.
19. Các bệnh hệ thống.
20. Bệnh lý khác đối với trẻ em: Tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh mắc phải.



MẪU BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÁCH LY F0 TẠI NHÀ

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÁCH LY F0 TẠI NHÀ

Địa điểm:..... Ngày.../.../..... ;.... giờ..... phút.

Tổ đánh giá điều kiện cách ly F0 tại nhà (Đại diện UBND xã; Nhân viên Trạm y tế, Tổ trưởng Tổ dân phố; Tổ Covid cộng đồng...)

I. THÔNG TIN GIÁM SÁT F0 CÁCH LY TẠI NHÀ

- Họ và tên:..... Ngày sinh:/...../.....

- BMI (Chiều cao / Cân nặng): Số điện thoại.....

- Địa chỉ cách ly:..... Thôn/TDP/bản.....

Xã/Phường/thị trấn..... Huyện/TP.....

- Ngày Xn PCR .../... /..... Kết quả..... Chỉ số CT:.....

Đã tiêm vắc xin Covid-19, Mũi 1 ngày...../...../..... Mũi 2 ngày...../...../....., mũi 3 ngày...../...../.....

II. ĐÁNH GIÁ ĐIỀU KIỆN CÁCH LY, VỀ HỖ TRỢ CÁCH LY TẠI NHÀ: (đánh dấu chọn ô phù hợp)

STT	Điều kiện	Đạt	Không
1	Người F0 không triệu chứng hoặc triệu chứng mức độ nhẹ (không có suy hô hấp SpO2 > 96%, nhịp thở < 20 lần/phút), trên 01 tuổi đến dưới 50 tuổi, không có bệnh nền, phụ nữ không đang mang thai		
2	Người F0 có khả năng tự chăm sóc: Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu. Đối với trẻ em, người có bệnh lý nên không tự chăm sóc cá nhân được thì cần có người hỗ trợ và chăm sóc khi cách ly tại nhà		
3	Có phòng riêng dành cho người F0, có cửa sổ thông thoáng, có nhà vệ sinh riêng, Có bàn hoặc ghế cá nhân đặt trước cửa phòng cách ly để nhận thức ăn và các vật dụng cá nhân cần thiết; có thùng rác cá nhân có nắp và túi rác đi kèm. Có dụng cụ, hóa chất để vệ sinh khử khuẩn		

4	Có số điện thoại riêng, có sẵn số điện thoại của cơ sở y tế, số điện thoại của Đội đáp ứng nhanh để liên hệ khi cần thiết.		
5	Có sẵn dung dịch khử khuẩn tay và bề mặt, nước súc họng hoặc nước muối sinh lý (0,9%), khẩu trang y tế, nhiệt kế		

III. KẾT LUẬN

1. Đủ điều kiện cách ly tại nhà (ĐẠT: Khi các mục 1, 2, 3, 4, 5 đều đạt)

Địa chỉ

Kể từ ngàyđến khi đủ tiêu chuẩn
khỏi bệnh có giấy xác nhận của UBND cấp xã.

Họ tên nhân viên phụ trách

2. Không đủ điều kiện cách ly tại nhà và hướng xử lý

.....
.....
.....

Biên bản làm việc kết thúc ngày/...../..... lúcgiờ
phút ngày...../...../.....

Đại diện UBND
xã/Thị trấn

Đại diện Tổ dân
phố/bản

Trạm Y tế



PHỤ LỤC 2B.
MẪU GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ ĐẢM BẢO CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ

UBND XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GXN-UBND

....., ngày tháng năm 20

GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ ĐẢM BẢO
CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÁC NHẬN

I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên người cách ly:
Số CMT/CCCD:..... Ngày cấp:
Nơi cấp:
Điện thoại:
Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:
Số CMT/CCCD:..... Ngày cấp:
Nơi cấp:
Điện thoại:
Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế):
.....

II. NỘI DUNG XÁC NHẬN

Xác nhận Nhà ở tại địa chỉ nêu trên có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện cách ly y tế tại nhà.

Cụ thể:

Nơi nhận:

-
- Lưu ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)



MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Thực hiện các biện pháp cách ly y tế tại nhà phòng, chống dịch COVID-19

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD: Ngày cấp.....

Nơi cấp

Điện thoại:

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Số CMT/CCCD: Ngày cấp.....

Nơi cấp

Điện thoại:

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế):

.....

I. NGƯỜI CÁCH LY

Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp cách ly y tế tại nhà cụ thể như sau:

1. Chấp hành nghiêm quy định, thời gian về cách ly điều trị tại nhà. Tiếp tục thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà sau khi kết thúc cách ly y tế theo quy định.

2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng/nhà cách ly trong suốt thời gian cách ly.

3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế khi có biểu hiện ho, sốt, đau rát họng, khó thở.

4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về cách ly y tế tại nhà.

II. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ

Tôi xin cam kết:

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cách ly y tế tại nhà đối với người cách ly. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày theo quy định.

2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người cách ly thực hiện đúng các yêu cầu về cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19, không ra khỏi nhà và cách ly đủ thời gian theo quy định.

3. Không tiếp xúc gần với người cách ly;

4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

5. Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như ho, sốt, đau rát họng, khó thở.

6. Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.

7. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.

8. Người ở cùng nhà hạn chế tiếp xúc với người xung quanh, không ra khỏi nhà, thực hiện Thông điệp 5K và ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly tại nhà.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

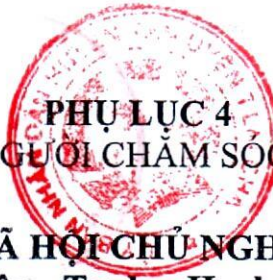
Người cách ly

**Chủ hộ/Đại diện
người ở cùng nhà**

Tổ dân phố/bản

**Tổ trưởng Tổ
Covid cộng đồng**

UBND xã



MẪU BẢN CAM KẾT CHO NGƯỜI CHĂM SÓC, HỖ TRỢ NGƯỜI CÁCH LY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19

Họ và tên người cách ly:
Số CMT/CCCD: Ngày cấp
Nơi cấp
Điện thoại:
Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:
Số CMT/CCCD: Ngày cấp
Nơi cấp
Điện thoại:
Tôi là người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly tại nhà tại địa chỉ:
.....

.....
xin cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cụ thể như sau:

1. Hướng dẫn cho người cách ly và bản thân thực hiện nghiêm Thông điệp 5K, các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.
2. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt cho người cách ly và bản thân. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày và khi bản thân hoặc người cách ly có ho, sốt, đau rát họng, khó thở.
3. Tuyệt đối không ra khỏi nhà trong suốt thời gian cách ly.
4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.
5. Chủ động vệ sinh khử khuẩn phòng cách ly, quần áo, đồ dùng cá nhân và của người cách ly.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

Người cách ly	Chủ hộ/Đại diện người ở cùng nhà	Tổ dân phố/bản	Tổ trưởng Tổ Covid cộng đồng
----------------------	---	-----------------------	-------------------------------------

UBND xã

PHỤ LỤC 5
DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

Trang bìa

TÊN CƠ SỞ Y TẾ DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ Năm 20...

Trang bên trái

STT	Họ và tên người nhiễm COVID-19	Ngày, tháng, năm sinh	Giới	Địa chỉ	Điện thoại người nhiễm COVID-19

Trang bên phải

Họ tên người nhà	Điện thoại người nhà	Ngày xác định nhiễm COVID-19	Ngày kết thúc quản lý tại nhà	Ngày chuyển viện và nơi chuyển đến	Tử vong

PHỤ LỤC 6
MẪU QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CÁCH LY Y TẾ
TẠI NHÀ/NƠI LƯU TRÚ

UBND XÃ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND , ngày tháng năm 20

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà/nơi lưu trú đối với người mắc COVID-19 (F0) trên địa bàn

UBND

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ quyết định số 879/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dân cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú phòng chống dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dân tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà;

Căn cứ hướng dẫn số /HD-SYT ngày.../01/2022 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về Quản lý, điều trị, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Theo Biên bản đánh giá đủ điều kiện cách ly tại nhà đối với người bệnh COVID-19.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà/nơi lưu trú đối với:

Ông/Bà: Nam/Nữ:

Ngày/tháng/năm sinh: ... /... / Số điện thoại:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu : Quốc tịch.....

Địa chỉ lưu trú:

Địa chỉ cách ly:

Lý do cách ly: người mắc COVID-19 (F0) điều trị tại nhà/nơi lưu trú.

Ngày xét nghiệm test nhanh/PCR dương tính:../../.....

Thời gian thực hiện cách ly: kể từ ngày...../...../ đến khi đủ tiêu chuẩn khỏi bệnh. Trong thời gian áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà/nơi lưu trú, Ông/Bà và chủ hộ/người chăm sóc/người ở cùng nhà phải tuân thủ đúng các nội dung đã cam kết về thực hiện các biện pháp cách ly tại nhà phòng, chống bệnh COVID 19.

Người mắc COVID-19 khi có dấu hiệu chuyển nặng phải thông báo ngay cho nhân viên y tế để được hướng dẫn và điều trị kịp thời.

Điều 2. Giao..... là đơn vị tiếp nhận và hướng dẫn cách ly y tế theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày áp dụng biện pháp cách ly.

Điều 4.chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, Điều 4;

-

- Lưu:

UBND XÃ/THỊ TRẤN



PHỤ LỤC 7:
BẢNG THEO DÕI SỨC KHỎE NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

Họ và tên: Sinh ngày:
 Giới tính: Nam. Nữ. Số điện thoại:
 Họ và tên người chăm sóc: Sinh ngày:/...../.....
 Số điện thoại:

T	Nội dung theo dõi	NGAY															
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14		
T	Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO2 <95%, nhịp thở >21 lần/phút, huyết áp <90/60	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
1	Mạch (lần/phút)																
2	Nhiệt độ hằng ngày (độ C)																
3	Nhịp thở																
4	SpO2 (%) (nếu có thể đo)																
5	Huyết áp tối đa (mmHg) (nếu có thể đo)																
6	Huyết áp tối thiểu (mmHg) (nếu có thể đo)																
7	KHÔNG TRIỆU CHUNG																
8	Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ <u>ngào, hầy</u> C): hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hằng ngày.																
9	Mệt mỏi																
10	Ho ra đờm																
11	On lạnh/gai rét																
12	Viêm kết mạc (mắt đỏ)																
13	Mất vị giác hoặc khứu giác																
14	Triều chảy (phân lỏng / đi																
15	Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau																
15	Ho ra máu																
16	Thở dốc hoặc khó thở																
17	Đau tức ngực kéo dài																
18	Lơ mơ, không tỉnh táo																

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ... thêm vào phần "Ghi chú"

Ghi chú:



PHỤ LỤC 8. VỆ SINH KHỬ KHUẨN, QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Vệ sinh khử khuẩn môi trường

- Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn tối thiểu 2 lần/ngày tại các vị trí: Sàn nhà, sàn khu vệ sinh và bề mặt thường xuyên tiếp xúc như bàn, ghế, thành giường, tủ quần áo, tủ lạnh, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo, vòi nước, ...

- Phải làm sạch bề mặt, đồ dùng, vật dụng trước khi tiến hành khử khuẩn. Người chăm sóc phải được hướng dẫn thực hiện và đeo khẩu trang, găng tay khi thực hiện làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.

- Dung dịch làm sạch và khử trùng bằng chất tẩy rửa thông thường và cồn 70 độ. Thường xuyên sử dụng cồn 70 độ để lau các bề mặt các thiết bị điện, điện tử như công tắc đèn, điều khiển ti vi, điện thoại, ... Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

2. Khử khuẩn quần áo, đồ dùng của người cách ly

- Giặt riêng quần áo của người cách ly. Tốt nhất giặt ngay trong phòng cách ly và phơi khô tự nhiên hoặc sấy

- Trước khi giặt, phải ngâm đồ vải với xà phòng giặt trong tối thiểu 20 phút.

3. Quản lý chất thải từ phòng cách ly

- Phân loại: chất thải là khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng phát sinh từ phòng cách ly tại nhà, nơi lưu trú phải được bỏ vào túi đựng chất thải, sau đó xịt cồn 70 độ để khử trùng và buộc chặt miệng túi, tiếp tục bỏ vào thùng đựng chất thải lây nhiễm có lót túi, có nắp đậy kín, có dán nhãn "**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**".

- Thu gom: trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng túi và tiếp tục bỏ vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ 2, buộc kín miệng túi, sau đó bỏ vào thùng thu gom chất thải lây nhiễm. Thùng thu gom chất thải lây nhiễm phải có thành cứng, có nắp đậy kín, có bánh xe đẩy, bên ngoài thùng có dán nhãn "**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**". Các chất thải khác thực hiện thu gom và xử lý theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trong quá trình thu gom, thùng đựng chất thải phải đậy nắp kín, đảm bảo không bị rơi, rò rỉ chất thải ra ngoài. Sau đó phải thực hiện khử trùng và xử lý môi trường theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Quản lý, vận chuyển, xử lý chất thải lây nhiễm hoặc có nguy cơ lây nhiễm: thực hiện theo Công văn số 871/SYT-NVY ngày 29/5/2021 của Sở Y tế Lai Châu về việc xử lý chất thải phát sinh do dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Căn cứ Công văn số 1246/STNMT-MTK ngày 22/6/2021 của Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu về việc xử lý chất thải phát sinh do dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

GIẤY XÁC NHẬN
HOÀN THÀNH CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ/ NƠI LƯU TRÚ

UBND xã/ thị trấn
Căn cứ Quyết định cách ly số : /QĐ.....,
ngày.../.../ **xác nhận:**

Ông/Bà Nam/Nữ:.....
Ngày/tháng/năm sinh: ... /.../ Số điện thoại:
Số CMND / CCCD / Hộ chiếu : Quốc tịch.....
Địa chỉ lưu trú:.....

Địa chỉ cách ly:

Lý do cách ly: người mắc COVID-19 (F0) điều trị tại nhà.

Ngày xét nghiệm test nhanh/PCR dương tính:

ĐÃ HOÀN THÀNH CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ/ NƠI LƯU TRÚ:

Thời gian thực hiện cách ly: từ ngày.../.../ đến ngày.../.../

Kết quả xét nghiệm kể từ ngày áp dụng biện pháp cách ly:

- Lần 1: ngày kết quả
- Lần 2: ngày kết quả
- Lần ... : ngày kết quả

UBND XÃ/ THỊ TRẤN



PHỤ LỤC 10

A. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC ĐIỀU TRỊ COVID-19 TẠI NHÀ CHO NGƯỜI TRÊN 18 TUỔI

Thuốc điều trị COVID-19 tại nhà gồm 3 gói (A,B,C): **Gói thuốc A** là những thuốc thông dụng bao gồm thuốc hạ sốt và thuốc nâng cao thể trạng; **Gói thuốc B** là thuốc kháng viêm và thuốc chống đông chỉ sử dụng trong trường hợp đặc biệt; **Gói thuốc C** là thuốc kháng vi rút với liều dùng theo thuyết minh đề cương thử nghiệm lâm sàng đã được phê duyệt.

GÓI THUỐC A: (dùng trong 07 ngày) cấp ngay cho F0 khi tiếp nhận thông tin:

1. Paracetamol 500mg

Uống 01 viên khi sốt trên 38,5⁰ C, có thể lặp lại mỗi 4-6h nếu vẫn còn sốt.

2. Các loại vitamin (vitamin tổng hợp hoặc vitamin C)

Vitamin tổng hợp: uống ngày 01 lần, lần 01 viên.

HOẶC

Vitamin C 500mg: uống ngày 02 lần, sáng 01 viên, trưa 01 viên.

GÓI THUỐC B : (chỉ dùng khi có chỉ định của bác sĩ theo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 tại Quyết định số 4689/QĐ-BYT ngày 06/10/2021 của Bộ Y tế)

Hướng dẫn người bệnh khi cảm thấy khó thở (thở hụt hơi, khó thở tăng lên khi vận động, nhịp thở khi nghỉ ngơi > 20 lần/phút hoặc đo SpO₂ < 96%) phải liên hệ ngay với bác sĩ để được tư vấn, hỗ trợ. Bác sĩ đánh giá tình trạng bệnh, nếu có chỉ định nhập viện, bác sĩ sẽ cho người bệnh sử dụng 01 liều duy nhất (gói thuốc B) trước khi chuyển viện.

3. Dexamethasone 0,5mg x 12 viên

Uống 01 lần, 12 viên (tương đương 06mg).

HOẶC

Methylprednisolone 16mg x 01 viên

Uống 01 lần, 01 viên.

4. Rivaroxaban 10mg x 01 viên

Uống 01 lần, 01 viên.

HOẶC

Apixaban 2,5mg x 01 viên

Uống 01 lần, 01 viên.

HOẶC

Dabigatran 220mg x 01 viên

Uống 01 lần, 01 viên.

Lưu ý: Thuốc số 3 và số 4 **KHÔNG** sử dụng trong các trường hợp sau: Phụ nữ có thai và phụ nữ đang cho con bú, người có mắc một trong những bệnh (viêm loét dạ dày tá tràng, suy gan, suy thận, các bệnh lý dễ gây chảy máu đường tiêu hoá, đường tiết niệu và các bệnh lý dễ gây chảy máu khác).

GÓI THUỐC C

Đây là thuốc kháng vi rút được chỉ định đối với trường hợp F0 có triệu chứng nhẹ, thuốc này được Bộ Y tế cung cấp trong Chương trình can thiệp cộng đồng có kiểm soát.

5. Thuốc kháng virus

Hoạt chất	Chỉ định	Chống chỉ định	Liều dùng	Chú ý
Favipiravir 200mg	Bệnh nhân COVID-19 mức độ nhẹ	Phụ nữ có thai; phụ nữ đang có kế hoạch có thai; Dưới < 18 tuổi; Suy gan nặng, suy thận nặng; Phụ nữ cho con bú;	- Liều dùng: ngày đầu uống 1600mg/lần x 02lần/ngày, các ngày sau uống 600mg/lần x 02lần/ngày - Thời gian điều trị: 5-7 ngày	Chú ý ít nhất 2 ngày đầu dùng thuốc do có thể gây rối loạn tâm thần; Tiền sử gout vì có thể làm tăng acid uric và làm nặng thêm bệnh; Thông tin chi tiết thêm về thuốc thực hiện theo tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.
Molnupiravir 200mg hoặc 400mg	Bệnh nhân COVID-19 mức độ nhẹ đáp ứng tiêu chuẩn nghiên cứu	Phụ nữ có thai hoặc có kế hoạch có thai hoặc đang cho con bú.	Uống ngày 02 lần: sáng 800mg, chiều 800mg, uống 05 ngày liên tục.	Các cơ sở y tế hướng dẫn cho người F0 ký phiếu chấp nhận tham gia Chương trình sử dụng thuốc Molnupiravir có kiểm soát tại cộng đồng cho người mắc

B. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG GÓI THUỐC ĐIỀU TRỊ COVID-19 TẠI



NHÀ CHO TRẺ EM TRÊN 1 TUỔI

1. Hướng dẫn điều trị trẻ em mắc COVID-19 mức độ nhẹ tại nhà

- Nằm phòng riêng.
- Áp dụng phòng ngừa chuẩn, đeo khẩu trang với trẻ > 2 tuổi
- Điều trị triệu chứng:
 - + Hạ sốt khi nhiệt độ > 38.5°C: Paracetamol liều 10-15mg/kg/lần mỗi 6 giờ.
 - + Thuốc điều trị ho: Ưu tiên dùng thuốc ho thảo dược.
- Uống nhiều nước.
- Đảm bảo dinh dưỡng: bú mẹ, ăn đầy đủ.
- Vệ sinh thân thể, răng miệng, mũi họng.
- Tập thể dục tại chỗ và tập thở ít nhất 15 phút/ngày (trẻ lớn).
- Theo dõi:
 - + Đo thân nhiệt tối thiểu 2 lần/ngày hoặc khi cảm thấy trẻ sốt.
 - + Đo SpO2 (nếu có thiết bị) tối thiểu 2 lần/ngày hoặc khi cảm thấy trẻ mệt, thở nhanh/khó thở.

+ Khai báo y tế hàng ngày qua ứng dụng “PC COVID” hoặc qua phiếu tự theo dõi sức khỏe, báo nhân viên y tế khi có dấu hiệu cảnh báo.

2. Hướng dẫn sử dụng gói thuốc trẻ em điều trị COVID-19 tại nhà (dùng trong 07 ngày):

<u>Độ tuổi trẻ em</u>	<u>Dạng thuốc</u>	<u>Liều thuốc mỗi lần</u>
< 1 tuổi	Paracetamol bột 80mg	01 gói x 04 lần/ngày
Từ 1 đến dưới 2 tuổi	Paracetamol bột 150mg	01 gói x 04 lần/ngày
Từ 2 đến dưới 5 tuổi	Paracetamol bột 250mg	01 gói x 04 lần/ngày
Từ 5 đến 12 tuổi	Paracetamol viên 325mg	01 gói x 04 lần/ngày
Trên 12 tuổi	Paracetamol viên 500mg	01 gói x 04 lần/ngày

* **Ghi chú:** Uống Paracetamol khi sốt trên 38,5°C, có thể lặp lại mỗi 4-6 giờ nếu vẫn còn sốt.

** Dấu hiệu cảnh báo:

Triệu chứng bất thường cần báo nhân viên y tế của Trạm y tế, Trạm y tế lưu động:

- + Sốt > 38°C
- + Đau rát họng, ho
- + Tiêu chảy
- + Trẻ mệt, không chịu chơi
- + Tức ngực
- + Cảm giác khó thở
- + SpO2 < 96%(nếu đo được)
- + Ăn/bú kém

- Dấu hiệu chuyển nặng cần báo dịch vụ cấp cứu hoặc Đội đáp ứng nhanh tại bệnh viện cấp huyện trên địa bàn để được cấp cứu tại nhà hoặc đưa trẻ đến bệnh viện ngay:

+ Thở nhanh theo tuổi*

+ Li bì, lơ đãng, bỏ bú/ăn uống

+ Cánh mũi phập phồng

+ Tím tái môi đầu chi

+ Rút lõm lồng ngực

+SpO₂ < 95% (nếu đo được)

* **Ghi chú:** Thở nhanh theo tuổi: Trẻ 1 -5 tuổi: ≥ 40 lần/phút, 5-12 tuổi: ≥ 30 lần/phút, > 12 tuổi: ≥ 20 lần/phút.